

góp nhiều cho việc tăng thu, tiết kiệm chi thì sẽ được hưởng nhiều hơn, người có cùng chức danh, cùng công việc được điều chỉnh hưởng lương tương ứng. Hàng tháng căn cứ vào kết quả xếp loại thi đua A, B, C của khoa, phòng, từng cá nhân thuộc khoa, phòng được hưởng mức lương tương ứng cụ thể, mức chi là:

- Đối với cán bộ công nhân viên chức và hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn: từ 2.000.000đ – 5.000.000đ/người/tháng.

- Hợp đồng lao động khác: từ 500.000đ – 2.500.000đ/người/tháng (Căn cứ vào vị trí việc làm)

+ Đạt loại A: Hưởng mức thu nhập tăng thêm = 100%

+ Đạt loại B: Hưởng mức thu nhập tăng thêm = 70% loại A

+ Đạt loại C: Hưởng mức thu nhập tăng thêm = 30% loại A

+ Loại không xếp hạng = 0% loại A

Thực hiện theo hệ số trách nhiệm sau:

Mặt bằng chung cho CBVC loại A là 1,0. Chia hệ số trách nhiệm như sau:

+ Ban giám đốc, Chủ tịch công đoàn :1,7

+ Phó chủ tịch công đoàn: 1,6

+ Trưởng khoa phòng và tương đương (kể cả phụ trách): 1,5

+ Phó khoa phòng và tương đương ( Kể cả phụ trách ), điều dưỡng trưởng (kể cả phụ trách): 1,4

+ Bí thư đoàn TN (hoặc Phó BT đoàn), Ủy viên ban chấp hành công đoàn: 1,3

+ Bác sỹ có chứng chỉ hành nghề, thời gian công tác trên 1 năm: 1,2

+ Tổ trưởng tổ công đoàn: 1,1

+ Điều dưỡng có chứng chỉ hành nghề, thời gian công tác trên 1 năm: 1,0

+ Bác sỹ, điều dưỡng, dược sỹ đại học chưa có chứng chỉ hành nghề và các đối tượng khác (không yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề theo quy định): có thời gian công tác tại bệnh viện trên 1 năm thì được hưởng hệ số: 1,0, dưới 1 năm thì không được hưởng

- **Quy định về tạm chi trước thu nhập tăng thêm:**

Nhằm động viên kịp thời người lao động phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao, Giám đốc bệnh viện sẽ tạm chi thu nhập tăng thêm hàng quý tối đa là 40% chênh lệch thu lớn hơn chi đơn vị xác định được theo quý.

Cuối năm căn cứ kết quả hoạt động tài chính nên số kinh phí phân theo tỷ lệ trên là 50% thì Giám đốc quyết định trả thêm thu nhập tăng thêm sau khi thống nhất với tổ chức Công đoàn.

- **Quy định về trích nguồn cải cách tiền lương tại đơn vị;**

- Căn cứ vào tình hình thực tế thu – chi của đơn vị;

- Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ qui định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực: Giáo dục đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và du lịch, thông tin truyền thông và báo chí, khoa học và công nghệ, sự nghiệp kinh tế và lĩnh vực khác

- Đơn vị quy định về việc trích nguồn cải cách tiền lương là: 0%

- **Phương án sử dụng các quỹ**

- **Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp:** Để đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc; phát triển năng lực hoạt động sự nghiệp; chi áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ; đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho người lao động trong đơn vị; mua bản quyền tác phẩm, chương trình; góp vốn liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước để tổ chức hoạt động dịch vụ sự nghiệp công theo chức năng, nhiệm vụ được giao và các khoản chi khác (nếu có);

Khuyến khích nghiên cứu khoa học, đào tạo, huấn luyện nâng cao tay nghề, năng lực công tác cho cán bộ công nhân viên chức.

+ Hỗ trợ cho các đối tượng đi học dài hạn:

+) Hỗ trợ các đối tượng được cử đi học bồi dưỡng chuyên môn ngắn hạn, đi dự tập huấn theo chương trình đào tạo hỗ trợ tiền học phí hoặc tiền đào tạo.

+) Chi phí mời giáo sư, tiến sĩ, thầy giáo về giảng dạy cho CBVC và chỉ đạo, chuyên gia kỹ thuật chuyên môn gồm: Tiền xe đưa đón, thù lao giảng dạy, ăn ngủ theo quy định.

+) Chi tập huấn chuyên môn cho cán bộ viên chức theo quy định căn cứ vào tình hình thực tế.

+) Học thạc sĩ CK I-II được hưởng theo chế độ quy định của tỉnh.

+ Sửa chữa mua sắm thiết bị, máy móc cần thiết phụ cấp công tác khám chữa bệnh.

+ Nâng cao cơ sở vật chất, duy tu bảo dưỡng tài sản cố định.

- **Quỹ bổ sung thu nhập:** Để chi bổ sung thu nhập cho người lao động trong năm và dự phòng chi bổ sung thu nhập cho người lao động năm sau trong trường hợp nguồn thu nhập bị giảm. Việc chi bổ sung thu nhập cho người lao động trong đơn vị được thực hiện theo nguyên tắc gắn với số lượng, chất lượng và hiệu quả công tác;

Dùng đảm bảo thu nhập tăng thêm cho CBVC theo quy chế trong trường hợp nguồn thu bị giảm sút

- **Quỹ khen thưởng:** Để thưởng cuối năm, thưởng định kỳ, thưởng đột xuất cho tập thể, cá nhân trong và ngoài đơn vị theo hiệu quả công việc và thành tích đóng góp vào hoạt động của đơn vị. Mức thưởng do Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công quyết định và được ghi trong Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị;

Thực hiện theo Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ nội vụ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/07/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thi đua khen thưởng

Dùng để khen thưởng định kỳ hoặc đột xuất cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác:

+ Thưởng cho tập thể, cá nhân ứng dụng kỹ thuật mới vào điều trị có hiệu quả hoặc sáng kiến có giá trị thực tiễn từ 500.000đ – 2.000.000đ/đề tài ứng dụng hoặc sáng kiến.

+ Thưởng nghiên cứu khoa học hàng năm tại Bệnh viện cho các chủ đề tài (có biên bản nghiệm thu, xếp loại), tiền thưởng từ 500.000đ – 1.000.000đ

+ Thưởng hàng quý hoặc đột xuất cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong điều trị, đóng góp tích cực nâng cao nguồn thu của Bệnh viện: Hàng tháng thưởng không thường xuyên, dành cho cá nhân có thành tích đột xuất hoặc hoàn thành nhiệm vụ xuất sắc do khoa đề nghị, hội đồng thi đua xét duyệt mức thưởng 300.000đ – 1.000.000đ/người/lần.

+ Cuối năm thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc, tích cực xây dựng đơn vị, vượt chỉ tiêu kế hoạch giao > 120%

+) Đối với tập thể: 3.000.000đ

+) Đối với cá nhân: 1.000.000đ

- **Quỹ phúc lợi:** Để xây dựng, sửa chữa các công trình phúc lợi của đơn vị; góp một phần vốn để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi chung trong ngành hoặc với các đơn vị khác theo hợp đồng; chi cho các hoạt động phúc lợi tập thể của người lao động trong đơn vị; trợ cấp khó khăn đột xuất cho người lao động, kể cả trường hợp nghỉ hưu, nghỉ mất sức, hoàn cảnh khó khăn; chi thêm cho người lao động thực hiện tinh giản biên chế; chi hỗ trợ hoạt động xã hội, từ thiện;

Chi cho các hoạt động phúc lợi tập thể, trợ cấp khó khăn, hỏi thăm cán bộ viên chức, tổ chức thăm quan, học tập, một số hoạt động phát sinh đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị của đơn vị, Giám đốc quyết định cụ thể:

- Kỷ niệm các ngày lễ:

- Tết dương lịch, 30/4/ - 1/5, 2/9 mức chi: 200.000đ/người

- 27/7, 22/12 (với những đối tượng chính sách) mức chi: 200.000đ/người

- Kỷ niệm ngày thầy thuốc Việt Nam 27/2 mức chi: 500.000đ/người đến 1.000.000đ/người

- 8/3, 20/10 (đối với CBVC, NLĐ nữ), 10/3 (Giỗ tổ Hùng Vương), mức chi: 200.000đ/người

- Kỷ niệm ngày thành lập bệnh viện 30/11: 500.000đ – 1.000.000đ/người

- Chi Tết nguyên đán cho CBVC, hợp đồng lao động: 2.000.000đ – 5.000.000đ/người

( Đối với đối tượng hợp đồng lao động không đóng bảo hiểm hưởng 50% )

- Chi hỗ trợ quà Tết nguyên đán cho cán bộ hưu trí: 100.000đ/người

- Chi mua đào, quất phục vụ Tết nguyên đán: Ban giám đốc, Công đoàn phối hợp đi mua, thanh toán theo thực tế: 20.000.000đ đến 30.000.000đ.

- Chi hỗ trợ cho CBVC trực Tết: 100.000đ – 200.000đ/người/ ngày x 4 ngày

- Chi tiền ăn cho người bệnh nghèo, cơ nhỡ nằm điều trị tại bệnh viện trong những ngày Tết: 50.000đ- 100.000đ/người/ngày x 4 – 5 ngày

- Chi tiền mừng tuổi đầu xuân cho CBCNV bệnh viện: 200.000đ/người

- Chi gặp mặt giao ban đầu xuân cho lãnh đạo bệnh viện : 200.000đ/người

- Chi mua chè, nước, trang trí khánh tiết phục vụ Tết nguyên đán: 10.000.000đ - 15.000.000đ
- Chi mua hoa quả, bánh kẹo, trang trí khánh tiết kỷ niệm ngày thầy thuốc Việt Nam 27/2 từ 7.000.000 – 10.000.000đ/năm
- Chi mua chè khô, bánh kẹo để tiếp các đoàn khách trong và ngoài nước đến làm việc với bệnh viện: theo thực tế hóa đơn chứng từ trên tinh thần tiết kiệm.
- Chi hỗ trợ tiền ăn cho cán bộ hưu trí về dự ngày truyền thống ngành 27/2: 200.000đ/suất
- Chi hỗ trợ cho LĐHĐ không quá 20%
- Chi quà tặng cho mỗi cơ quan, đơn vị nhân ngày truyền thống, đón nhận phần thưởng (theo giấy mời và mối quan hệ công tác): 200.000đ – 3.000.000đ và 1 bó hoa
- Quà kỷ niệm cho CBVC về nghỉ chế độ trong năm. Mức chi:
  - +) Lãnh đạo: 2.000.000đ/người
  - +) Trưởng, phó khoa phòng và tương đương: 1.500.000đ/người
  - +) Điều dưỡng trưởng khoa: 1.000.000đ/người
  - +) Cán bộ CNVC các khoa phòng: 800.000đ/người
- Chi hỗ trợ liên hoan chia tay CBVC nghỉ chế độ trong năm cho các khoa phòng là 1.500.000đ/khoa
- + Chi hỗ trợ liên hoan chia tay CBVC trưởng phó khoa phòng và tương đương, bệnh viện tổ chức mức chi là 200.000 - 300.000đ/người
- Thăm hỏi (ốm năm viện): Đối với BLĐ chủ chốt bệnh viện thuê hoặc điều động xe đến thăm hỏi động viên.
  - +) Cán bộ CNVC, hợp đồng: 500.000đ – 1.000.000đ
  - +) Tứ thân phụ mẫu, vợ, chồng, con của CNVC và LĐHĐ: 200.000đ – 500.000đ
  - +) Phúng viếng: Cán bộ CNVC và LĐHĐ từ trần: 2.000.000đ + vòng hoa; Bố, mẹ, vợ (chồng), hoặc con CBVC và LĐHĐ từ trần, phúng viếng 1.000.000đ + vòng hoa

+ Đi đám hiếu của CBCNVC, LĐHĐ, tử thân phụ mẫu, vợ chồng, con của CNVC và LĐHĐ: thuê xe (bao gồm: khoa sở tại 2 người – Công đoàn 1 người – Lãnh đạo 1 người – Đoàn thanh niên 1 người – Chi bộ Đảng 1 người – Hành chính (tổ chức, tài vụ) 1 người)

+ Chi phúng viếng bố mẹ, vợ, chồng, con của CBCNVC nghỉ chế độ và CBCNVC nghỉ chế độ mức chi: 200.000đ và 1 vòng hoa.

+ Chi phúng viếng bố mẹ, vợ, chồng cán bộ chủ chốt sở, ban, ngành của tỉnh, huyện và một số cơ quan thường xuyên quan hệ công việc tùy mối quan hệ: 200.000đ – 500.000đ và 1 vòng hoa.

- Chi mua cây cảnh, cây xanh trồng bổ sung cải tạo môi trường bệnh viện, chi vệ sinh nội ngoại cảnh, phun thuốc muỗi buồng bệnh 2-3 lần/năm (Hoặc theo tình hình thực tế)

- Chi hỗ trợ độc hại cho LĐHĐ đang làm trực tiếp tại bộ phận XQ theo quy định như CBCNV: 0,4 phụ cấp độc hại, bồi dưỡng bằng hiện vật: 25.000đ/ngày

- Chi hỗ trợ hoạt động công tác Đảng theo quy định; hỗ trợ hoạt động của các đoàn thể, hội nghề nghiệp theo mức độ công việc và khả năng tài chính hiện có của đơn vị, có dự trù được Giám đốc duyệt đồng ý: Cụ thể hỗ trợ Công đoàn 30.000.000đ/năm, Hội điều dưỡng 5.000.000đ/năm, Đoàn thanh niên 5.000.000đ/năm.

- Chi hỗ trợ tiền ăn hội nghị ký cam kết thi đua của cụm thi đua các bệnh viện tuyến tỉnh: mỗi suất không quá 200.000đ (2 lần/năm)

- Chi bồi dưỡng kiểm tra 6 tháng đầu năm và 9 tháng cuối năm của bệnh viện: 300.000đ - 500.000đ/người/đợt

- Chi hỗ trợ bồi dưỡng khám sức khỏe định kỳ cho CBCNVC: 200.000đ/người/đợt x 2 đợt/năm

- Chi hỗ trợ tiền ăn cho hội nghị sơ kết tổng kết: mỗi suất không quá 200.000đ

- Chi hỗ trợ tiền ăn cho hội nghị giao ban tuyến: mỗi suất không quá 200.000đ

- Chi hỗ trợ tiền ăn cho hội nghị báo cáo khoa học kỹ thuật, hội nghị trao đổi kinh nghiệm trong công tác khám chữa bệnh: 300.000/1 khách mời tham dự

- Chi hỗ trợ tiền ăn chia tay cho các đồng chí có cống hiến đặc biệt cho bệnh viện: mức chi 300.000đ/người tham dự (CBCNVC bệnh viện và khách mời)

- Chi hỗ trợ phong trào văn hóa văn nghệ thể thao, tùy theo tính chất, nội dung, quy mô công việc: mức chi từ 500.000đ – 3.000.000đ

- Chi hỗ trợ tổ chức đại hội công đoàn.

- Chi hỗ trợ tiền ăn cho CBNV cử đi hiến máu nhân đạo: mức chi 300.000đ/người/đợt

- Chi quà tặng cho con CBCNV, bệnh nhân nhi điều trị tại viện ngày quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày rằm tháng 8, thưởng học sinh giỏi đạt giải cao: mức chi 200.000đ/cháu

- Tặng phẩm đám cưới cho CBCNV bệnh viện: 500.000đ/người

- Hội nghị cán bộ viên chức năm: 200.000đ/người

- Chi hỗ trợ cho CBVC và LDHĐ đi nghỉ dưỡng hè và đi học tập kinh nghiệm:

+ ) Đi trong nước mức tối đa: 8.000.000đ/người/năm

+ ) Đi nước ngoài mức tối đa: 12.000.000đ/người/năm

Giám đốc căn cứ vào tình hình tài chính của bệnh viện có quyền quyết định chi tăng hoặc giảm hơn so với mức đã quy định.

- Định mức chi hỗ trợ tiền điện thoại (thực hiện theo Quyết định số 17/VBHN-BTC ngày 04/03/2014 về việc ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng điện thoại di động trong đơn vị sự nghiệp và Thông tư số 71/2006/TT-BTC Ngày 9 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính):

+ Máy điện thoại di động của Giám đốc ( Phó GD phụ trách): 500.000đ/tháng

+ Máy điện thoại di động của Phó Giám đốc: 400.000đ/tháng

+ Máy điện thoại di động của Kế toán trưởng : 400.000đ/tháng

+ Máy điện thoại di động của trưởng phòng TCKT( phụ trách phòng) : 300.000đ/tháng

+ Máy điện thoại di động của Trưởng phòng TCHC ( phụ trách phòng ):  
300.000đ/tháng

+ Máy điện thoại di động của trưởng phòng Điều dưỡng: 300.000đ/tháng

+ Máy điện thoại di động của trưởng phòng KHTH: 300.000đ/tháng

+ Máy điện thoại di động của người cung ứng thuốc, vật tư hóa chất: 300.000đ/tháng

- Chi hỗ trợ tiền ăn cho cán bộ được cử đi luyện tập và kiểm tra bắn đạn thật: Mức chi 300.000đ/người/đợt

- Chi hỗ trợ tiền ăn cho CBVC trực phòng chống lụt bão: 200.000đ/người/đêm
- Chi hỗ trợ cho nhóm cán bộ giám định bảo hiểm y tế Quyết toán BHYT, viện phí tại bệnh viện ( Số người theo công văn BHXH qui định) tùy theo vị trí công tác mức tối đa : 4.500.000đ/người/ quý
- Hỗ trợ các hội nghị khác (nếu có): 100.000đ – 200.000đ/người
- Chi tiền tàu xe, phụ cấp đi phép cho cán bộ, viên chức theo quy định của Nhà nước
- Chi hỗ trợ tiền ăn tập huấn phòng cháy chữa cháy: 200.000đ/ngày
- Chi xây dựng, sửa chữa các công trình phúc lợi phù hợp tính chất nội dung công việc và dự toán được phê duyệt và chi hoạt động phúc lợi tập thể khác cho người lao động trong đơn vị theo quy định của pháp luật.
- Tùy vào tình hình tài chính của đơn vị Giám đốc quyết định một số khoản chi phúc lợi khác sau khi thống nhất với tổ chức công đoàn.
- Chi cho việc thuê mướn theo vụ việc công việc thực tế căn cứ thuê khoán với từng loại công việc.

**Điều 13: Quy định về nghỉ phép hàng năm.**

Căn cứ Thông tư số 14/2011/TT-BTC ngày 20/11/2011 quy định về việc chế độ thanh toán tiền nghỉ phép hàng năm đối với các CBVC, LDHD làm việc trong cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

**Điều 14: Quy định về quản lý và sử dụng xe ô tô.**

- Căn cứ nghị định 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô, , Thông tư 24/2019/TT – BTC ngày 22/4/2019, Thông tư 07/2020/TT-BYT ngày 14/05/2020 của Bộ Y tế quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, Quyết định số 49/2021/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 của UBND tỉnh Nam Định ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định.

**Điều 15: Quy định về công khai tài chính.**

- Công khai dự toán ngân sách nhà nước và tình hình thực hiện dự toán thu chi, quyết toán ngân sách nhà nước theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được



ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Công khai mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Thủ tướng chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công và Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Thủ tướng chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công.

### CHƯƠNG III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 16:** Tổng kinh phí trong năm được phân bổ cụ thể từng công việc trong từng tháng, thủ trưởng cơ quan, kế toán theo dõi và lập báo cáo chi tiêu hành chính theo quý, báo cáo việc thực hiện chi tiêu nội bộ trước hội nghị toàn thể cơ quan

**Điều 17:** Giao cho các ông (bà) Trưởng các khoa phòng quán triệt phổ biến đơn đốc cán bộ, viên chức thuộc khoa phòng mình thực hiện nghiêm chỉnh quy chế này

Quy định này thay thế cho những quy định trước đây và có hiệu lực từ ngày 01/01/2023

Trong quá trình thực hiện có gì chưa phù hợp sẽ được xem xét, sửa đổi bổ sung. Các trường hợp đặc biệt chi tiêu ngoài quy chế này được thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Giám đốc./.

BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN

TM. BCH CÔNG ĐOÀN

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Sở y tế
- Kho bạc NN
- Ban GD, CD...
- Lưu VT



PHÓ CHỦ TỊCH  
Phan Thị Bích Thủy



PHÓ GIÁM ĐỐC  
Vũ Thị Kim Bích



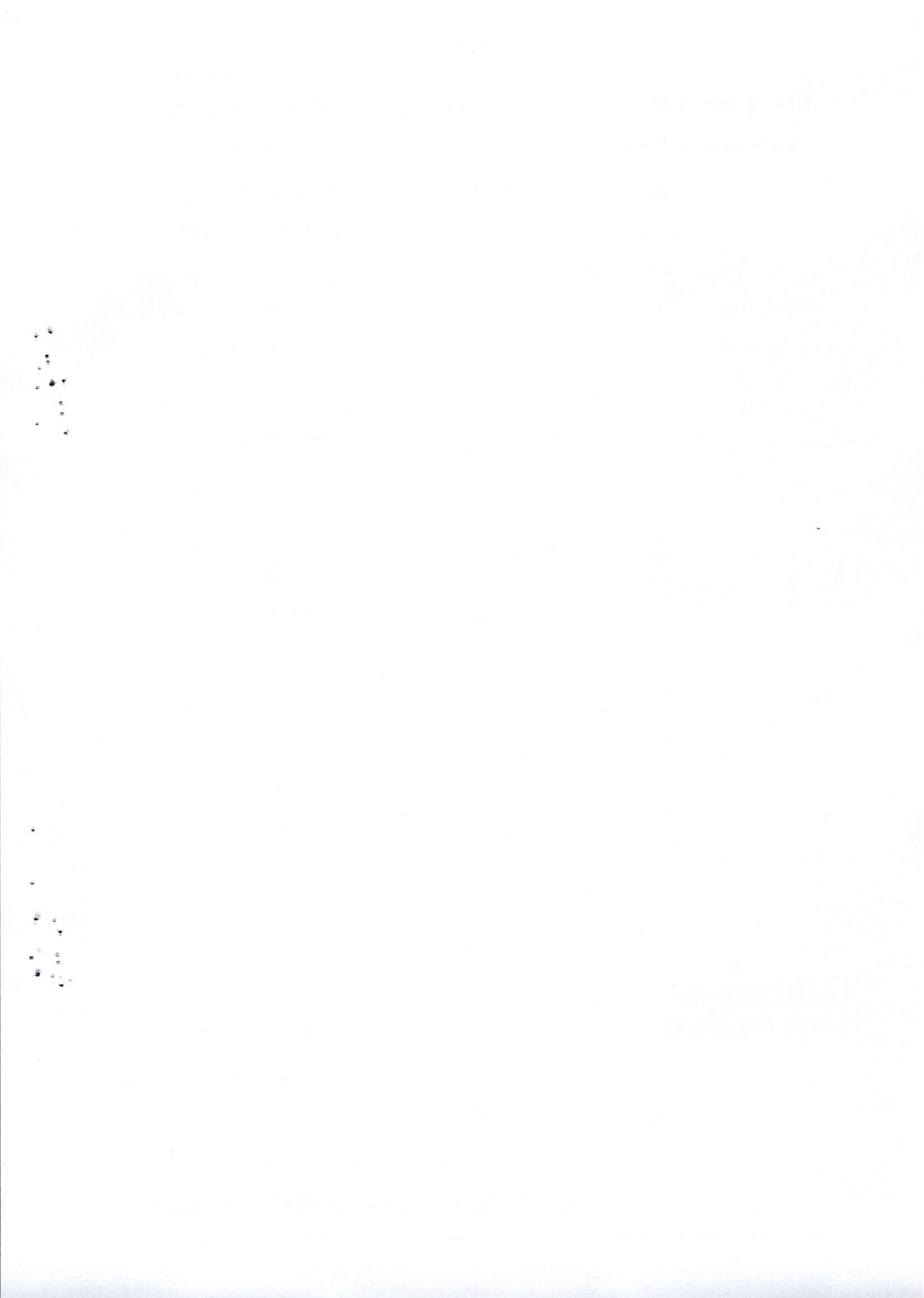
















1911

1911

1911

1911



1911

1911